TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1435/2018/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 482/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 9 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Thùy T, sinh năm 1973

Địa chỉ thường trú: 3D B, Phường Q, Quận W, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: 25/6A-6B Đ, Phường Q, Quận W, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Ông Terry K, sinh năm 1943

Địa chỉ: Lytton Road Sheffield S58AQ Yorkshire, Anh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Thùy T và ông Terry K.

Giấy chứng nhận kết hôn số 140 ngày 12/10/2016 do Ủy ban nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Trần Thị Thùy T và ông Terry K không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung và nợ chung: Không có.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị Thùy T và ông Terry K xác định hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Trần Thị Thùy T tự nguyện chịu toàn bộ và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2017/0049801 ngày 27/9/2018 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND Quận 11, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Cao